



OPC
CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM OPC



Ngày 12 tháng 12 năm 2008



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

TỔNG QUAN

Một số nét chính

- OPC hoạt động trong lĩnh vực sản xuất dược phẩm, tập trung vào các sản phẩm đông dược.
- Lợi nhuận sau thuế tháng 10 năm 2008 tăng mạnh đạt 6,089 tỷ đồng – gấp 6 lần so với cùng kỳ năm ngoái và cao hơn lợi nhuận cả quý 3 năm 2008¹. Lợi nhuận sau thuế lũy kế 10 tháng đầu năm 2008 đạt 28 tỷ đồng - còn khá xa so với kế hoạch 38 tỷ đồng trong năm nay.

Các dự án đầu tư lớn

- Nhà máy OPC Bình Dương chính thức hoạt động từ tháng 7 năm 2007 là động lực tăng trưởng doanh thu của OPC trong năm 2008 và các năm tới.
- Công ty đang làm các thủ tục để được phép sử dụng khu đất tại 1017 Hồng Bàng – Q6 – TPHCM cho mục đích xây dựng Trung tâm thương mại, dịch vụ và cao ốc văn phòng.

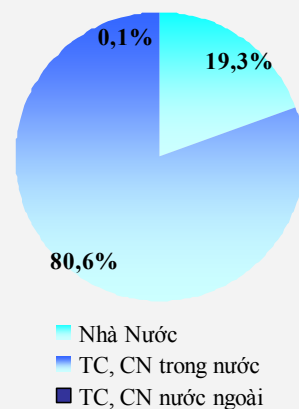
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn, dài hạn

- Cuối quý III năm 2008, số dư khoản đầu tư tài chính ngắn hạn của OPC lên tới gần 45 tỷ đồng chủ yếu là các khoản tiền gửi ngắn hạn tại ngân hàng, có rất ít rủi ro đối với khoản đầu tư này.
- Cuối quý III năm 2008, khoản đầu tư tài chính dài hạn của OPC chủ yếu là các khoản góp vốn vào các quỹ đầu tư Hanoifund và Tigerfund (*chiếm khoảng 62% giá trị danh mục đầu tư dài hạn của OPC*). Đây là các khoản đầu tư có rủi ro cao do thị trường chứng khoán liên tục giảm điểm trong suốt thời gian qua.

Thông tin cơ bản

Vốn điều lệ (VND):	81.900.000.000
Ngày giao dịch đầu tiên:	30/10/2008
Số lượng CP niêm yết:	8.190.000
Giá trị thị trường (12/12/2008) (VND):	198.198.000.000
Giá cao nhất 52 tuần:	62.500 ²
Giá thấp nhất 52 tuần:	20.000 ³
P/E:	6,5 ⁵
Giá trị sổ sách mỗi CP:	28.785

Cơ cấu sở hữu⁸ (12/12/2008)



Chỉ số tài chính cơ bản

	2006	2007
KN thanh toán ngắn hạn	1,77	9,24
KN thanh toán nhanh	0,73	5,82
Nợ/ VCSH	0,67	0,09
Tỷ suất lợi nhuận gộp	43,0%	48,1%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế	17,4%	18,9%
ROA	24,6%	18,4%
ROE	43,4%	23,4%

Nguồn: KLS

¹ <http://opc.com.vn/vn/Tom%20tat%20kinh%20doanh%20T10%20&%2010T.pdf>

² 30/10/2008

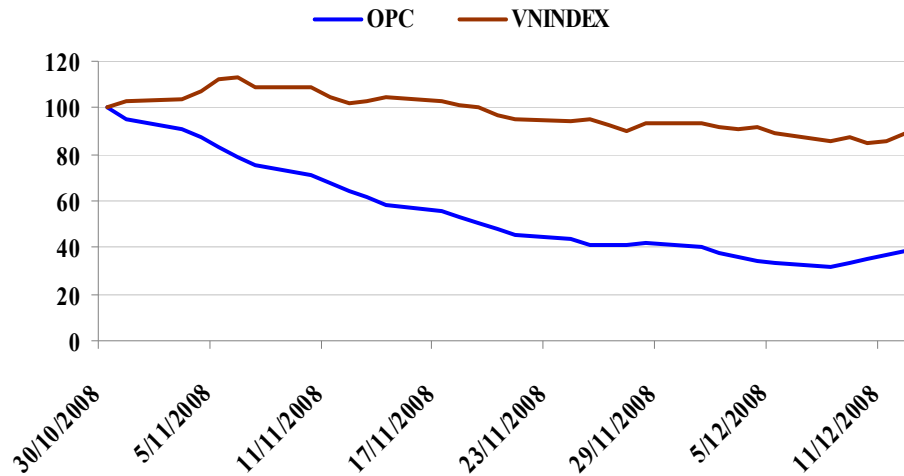
³ 08/12/2008

⁵ Bản tin Thị trường chứng khoán, số 231 ngày 12/12/2008

⁸ Bản tin Thị trường chứng khoán, số 231 ngày 12/12/2008

¹⁰ Bản cáo bạch niêm yết, OPC

DIỄN BIẾN GIÁ CỔ PHIẾU SO VỚI VNINDEX

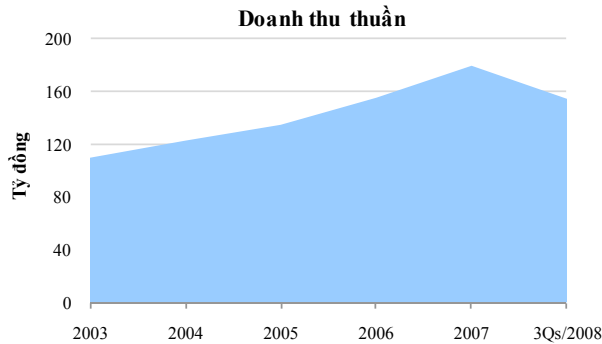


Nguồn: KLS Research

Từ khi lên sàn tới nay, OPC biến động mạnh hơn so với xu hướng chung của thị. Nguyên nhân chủ yếu là do xu hướng hiện thực hóa lợi nhuận của các nhà đầu tư khi cổ phiếu được niêm yết và lo ngại của nhà đầu tư khi so sánh giá OPC với mặt bằng chung của các cổ phiếu trên sàn.

PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH

DOANH THU THUẦN



Doanh thu thuần tăng trưởng với tốc độ bình quân 13% trong giai đoạn 2003 – 2007. Tốc độ tăng trưởng doanh thu thuần của OPC khá thấp so với các doanh nghiệp được đã niêm yết cổ phiếu như DMC (bình quân 17%), DHG (bình quân 40%).

Việc đưa vào hoạt động nhà máy OPC Bình Dương thuộc công ty con TNHH Một thành viên OPC Bình Dương (sản xuất cồn y tế) giữa năm 2007 là động lực tăng trưởng doanh thu năm 2007 (lần lượt chiếm khoảng 9% & 15,4% tổng doanh thu của OPC năm 2007 & 9 tháng 2008).

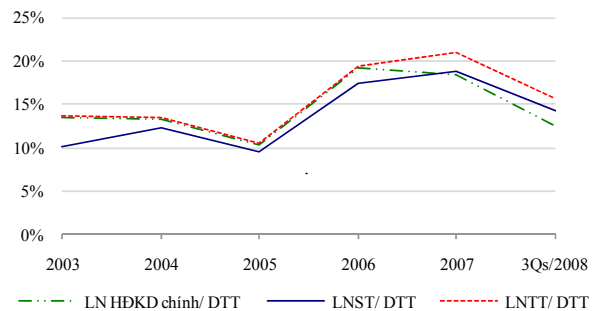
Nếu tách doanh thu từ cồn y tế, doanh thu hoạt động của OPC năm 2007 chỉ tăng 5% so với 2006.

TỶ SUẤT LỢI NHUẬN

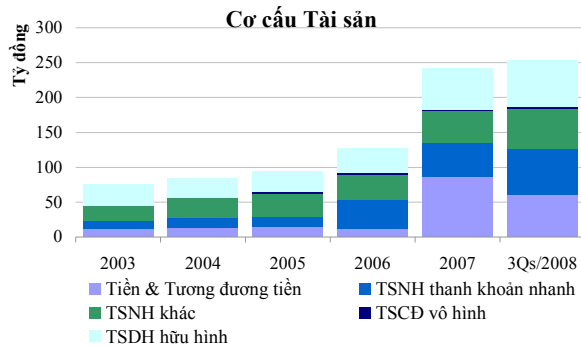
Năm 2005, lợi nhuận giảm trong khi doanh thu vẫn tăng do sự gia tăng mạnh mẽ chi phí bán hàng (từ mức 11%/ DTT năm 2004 lên mức 16%/ DTT – là khoản chi cho hoạt động mở rộng hệ thống chi nhánh bán hàng và chi phí quảng cáo). Lợi nhuận tăng đột biến trong năm 2006 và 2007 nhờ đưa vào sử dụng các máy móc hiện đại giúp tiết kiệm chi phí¹⁰.

Tỷ trọng Giá vốn hàng bán/ Doanh thu thuần giảm từ 63% năm 2005 xuống 57% năm 2006 và tiếp tục giảm xuống mức 52% trong năm 2007. Các yếu tố này đồng thời tác động đến tỷ suất lợi nhuận của OPC trong các năm 2005-2007. Lợi nhuận và tỷ suất lợi nhuận giảm mạnh trong 9 tháng đầu năm 2008 các loại chi phí gia tăng trong khi giữ giá bán thuốc không đổi.

Tỷ suất lợi nhuận



CƠ CẤU TÀI SẢN

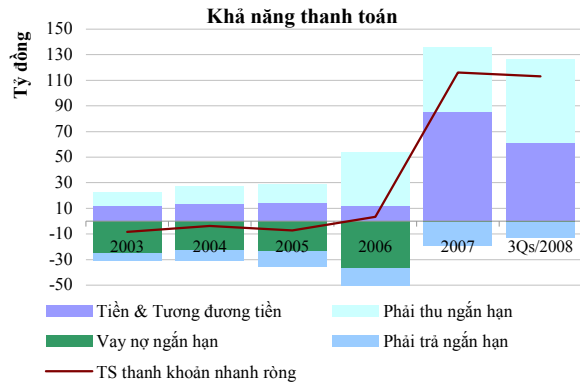


OPC duy trì khả năng thanh toán nhanh tương đối an toàn so với các doanh nghiệp được khác trong giai đoạn 2003-2006.

Khả năng thanh toán tăng rất cao kể từ năm 2007, sau khi OPC thu được nguồn vốn và thặng dư rất lớn¹⁵ từ phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn.

Các khoản phải thu tăng mạnh trong năm 2007 và cuối quý III năm 2008 liên quan đến các khoản đầu tư mới tài sản chờ kết chuyển. OPC duy trì tỷ lệ các khoản phải thu từ hoạt động kinh doanh tương đối ổn định qua các năm.

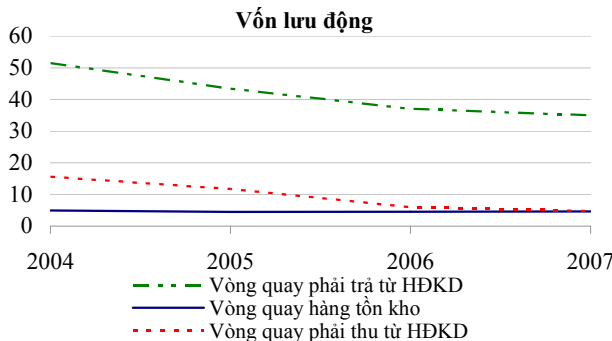
Khả năng thanh toán



Vòng quay phải thu nhỏ hơn vòng quay phải trả, công ty đang bị chiếm dụng vốn. Sự gia tăng các khoản phải thu trong năm 2007 và 9 tháng 2008 chủ yếu bởi gia tăng các khoản trả trước phát sinh từ các dự án đầu tư tài sản dài hạn. Tuy nhiên nếu tách hoàn toàn các khoản phải thu, phải trả phát sinh từ hoạt động đầu tư, OPC vẫn bị chiếm dụng vốn lưu động rất lớn.

Vòng quay hàng tồn kho của OPC rất ít biến động qua các năm. Hàng tồn kho của OPC chủ yếu là nguyên vật liệu và thành phẩm chưa bán. Cuối quý III năm 2008, lượng hàng tồn kho nguyên vật liệu tăng mạnh trong khi tồn kho thành phẩm không có nhiều biến động.

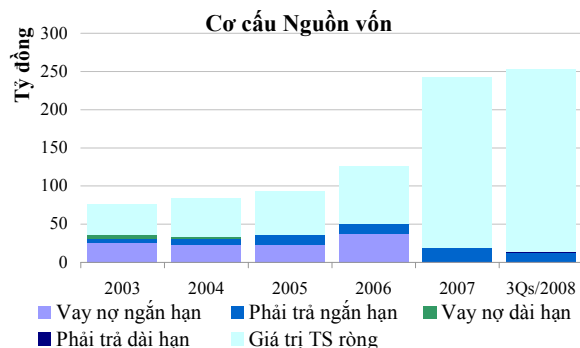
Vốn lưu động



Lượng vốn và thặng dư lớn thu được từ đợt phát hành thêm cổ phiếu năm 2007 làm thay đổi hoàn toàn cơ cấu nguồn vốn - Vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng tuyệt đối trong cơ cấu nguồn vốn của OPC. Toàn bộ nợ vay ngắn hạn và nợ vay dài hạn được thanh toán hết.

Trong bối cảnh hiện tại, thị trường tài chính trong nước và toàn cầu khủng hoảng, cơ cấu nguồn vốn của OPC giúp công ty chủ động nguồn vốn cho hoạt động kinh doanh, tránh được rủi ro về vay nợ, giảm thiểu chi phí lãi vay đồng thời có khả năng huy động nợ vay cao. Tuy nhiên, để tận dụng được lợi thế này, OPC cần có những kế hoạch đầu tư dài hạn có hiệu quả cao. Trên thực tế, tiến độ giải ngân đầu tư dài hạn của OPC còn tương đối chậm.

CƠ CẤU NGUỒN VỐN



¹³ Đã bao gồm đầu tư tài chính ngắn hạn là các khoản tiền gửi ngân hàng có thời hạn.

¹⁵ Nguồn vốn và thặng dư thu được dùng một phần để thanh toán các khoản vay ngắn hạn, dài hạn và tiến hành các dự án đầu tư.

BẢNG TỔNG HỢP CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH¹⁶

Chỉ tiêu	Đơn vị	2004	2005	2006	2007
Tăng trưởng Doanh thu thuần	%	12%	10%	15%	16%
Tăng trưởng Tổng tài sản	%	11%	11%	35%	91%
EBIT/ Doanh thu thuần	%	15%	12%	21%	19%
EBITDA/ Doanh thu thuần	%	15%	15%	24%	22%
ROCE	%	35%	28%	42%	16%
ROE	%	35%	25%	43%	23%
ROA	%	19%	14%	25%	18%
Lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	%	34%	37%	43%	48%
Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần	%	14%	11%	19%	21%
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	12%	9%	17%	19%
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,79	1,73	1,77	9,24
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,89	0,81	0,73	5,82
Khả năng thanh toán bằng tiền mặt	Lần	0,44	0,39	0,23	2,09
Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	Lần	0,40	0,39	0,40	0,08
Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,67	0,64	0,67	0,09
Vòng quay Hàng tồn kho theo Doanh thu thuần	Vòng	4,91	4,46	4,62	4,69
Vòng quay Hàng tồn kho theo Giá vốn hàng bán	Vòng	3,24	2,82	2,63	2,43
Vòng quay Phải thu khách hàng	Vòng	17,05	12,12	9,22	10,82
Vòng quay Phải trả người bán	Vòng	15,64	11,79	5,97	4,72
Vòng quay Tổng tài sản	Vòng	1,53	1,52	1,41	0,97
Vòng quay Vốn chủ sở hữu	Vòng	2,87	2,66	2,49	1,24

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH THEO QUÝ¹⁷

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	Q3/2007	Q4/2007	Q1/2008	Q2/2008	Q3/2008
Doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ	42.423	51.739	54.109	66.122	34.078
Giá vốn hàng bán	19.327	26.174	31.157	43.305	18.788
Lợi nhuận gộp về bán hàng và dịch vụ	23.096	25.564	22.952	22.817	15.290
Doanh thu hoạt động tài chính	2.230	1.139	539	2.302	1.863
Chi phí tài chính	240	107	354	122	120
Chi phí bán hàng	10.824	14.894	12.619	9.445	7.470
Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.991	3.894	3.697	4.247	3.968
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	11.271	7.808	6.821	11.305	5.595
Lợi nhuận khác	87	140	21	178	261
Lợi nhuận trước thuế	11.358	7.948	6.842	11.483	5.856
Lợi nhuận trước thuế/ Doanh thu thuần (%)	26,77%	15,36%	12,64%	17,37%	17,18%
Lợi nhuận sau thuế	10.232	7.086	6.179	10.425	5.313
Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (%)	24,12%	12,55%	11,42%	15,77%	15,59%

¹⁶ Số liệu tính toán từ BCTC các năm của OPC

¹⁷ Các BCTC theo quý không được kiểm toán, số liệu có thể không phù hợp với BCTC kiểm toán cuối kỳ

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN TUẦN

Bản tin này được tổng hợp và thực hiện dựa trên các số liệu tương đối xác thực, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo rằng thông tin và dữ liệu này hoàn toàn đầy đủ hoặc chính xác. bản tin này chỉ nhằm mục đích tham khảo, công ty cổ phần chứng khoán Kim Long sẽ không chịu trách nhiệm trước những quyết định đầu tư của quý khách hàng khi sử dụng các thông tin trong bản tin để kinh doanh chứng khoán.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIM LONG - KIM LONG SECURITIES CORPORATION

A: 22 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội * T: 04. 772 6868 * F: 04. 772 6136 * W: www.kls.vn

